

Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày: 25-9-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lò Văn Dần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Dậu

Ông Nguyễn Đức Soát

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:
Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/HSST ngày 23/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đinh Công Q, sinh năm 1983, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm K, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công N, sinh năm 1956, và bà Đinh Thị N, sinh năm 1964; bị cáo có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1984 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” (đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2019 đến ngày 16/6/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Bùi Văn H, sinh năm 1984, tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Xóm K, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1958, và bà Xa Thị H, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1982 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/9/2013 sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 16/9/2013 bị UBND huyện Mai Châu đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 12 tháng theo quyết định số 1788/QĐ - UBND; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2019, chuyển tạm giam từ ngày 16/6/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Đinh Công T, sinh năm 1978, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm K, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công L (đã chết) và bà Đinh Thị H (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/10/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 04 năm tù về tội Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản (đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2019, chuyển tạm giam từ ngày 16/6/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- **Bị hại:** Công ty cổ phần du lịch B; địa chỉ: Xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1979, địa chỉ: Phòng 1807, Tòa nhà A, Khu Đ, Quận H, thành phố Hà Nội, Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần du lịch B. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Đinh Công N, sinh năm 1956; địa chỉ: Xóm K, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/4/2019 Công an huyện Mai Châu nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Thế N về việc Công ty Cổ phần du lịch B, địa chỉ Xóm K, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình có bị mất trộm 16 cây bưởi da xanh ruột đỏ, 09 cây bưởi vỏ đỏ ruột đỏ cao trung bình khoảng 1,3m; 10 cây mít thuộc giống Malaysia, loại quả dài, cao trung bình khoảng 0,8m; 01 cây tùng, cao khoảng 1,5m.

Ngày 07/6/2019, Cơ quan Điều tra tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với Đinh Công Q, Bùi Văn H và Đinh Công T đều trú tại: Xóm K, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 4/2019 Đinh Công Q đang làm việc tại xưởng gỗ của mình tại Xóm K, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì có Đinh Công T đến chơi. Q có bảo với T là ở Công ty Cổ phần du lịch B có trồng nhiều cây, nếu T lấy trộm về thì Q trả 20.000 đồng một cây và T đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày thì có Bùi Văn H đến nhà Q chơi, T bảo với H cùng đi trộm cây với mình để mang về cho Q và H đồng ý. T hỏi Q là muốn lấy bao nhiêu cây Q trả lời là lấy 20 cây về Q trả 400.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T và H mượn xe mô tô BKS 33M2 – 9951, chiếc xe là của ông Đinh Công N, trú tại Xóm K, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình (Ông N là bố của Q) để làm phương tiện đi lấy trộm cây, không có ông Nhậm ở đó nhưng Q vẫn đồng ý và đưa xe cho cả hai. Trước khi đi, T và H mỗi người mang theo 01 chiếc đèn pin cầm tay và nhặt 01 bao tải màu trắng loại 50kg ở xưởng gỗ của Q mang đi để làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp. H điều khiển xe mô tô chở theo T đi đến Công ty Cổ phần du lịch B rồi dựng xe ở ven đường sau đó cả hai cùng lén lút đột nhập vào vườn cây của Công ty. H và T đã sử dụng đèn pin cầm tay để xác định vị trí cây mít và cây bưởi rồi dùng tay nhổ cây lên khỏi mặt đất, lần thứ nhất H lấy trộm được 05 cây bưởi mang xuống để cạnh xe mô tô, T xuống sau cầm theo được 08 cây mít đặt cạnh cây H lấy trộm được. Sau đó, H quay lại tiếp tục lấy trộm được 04 cây bưởi, 02 cây mít, T quay lại tiếp tục lấy trộm được 01 cây bưởi rồi cầm ra xe. Tổng cộng cả hai lấy được 10 cây bưởi và 10 cây mít. T cho một nửa số cây đã lấy

trộm vào bao tải, một nửa để ngoài bao tải và ngồi sau ôm cây để H điều khiển xe mang cây về để tại bụi chuối cạnh chuồng lợn nhà Q. Sau đó cả hai đi ra xưởng gỗ tìm Q trả xe. Đang trên đường đi thì gặp Q đang đi bộ về nên H đã chỉ chỗ để cây và trả xe cho Q đồng thời hỏi tiền công như đã thỏa thuận từ đầu. Do Q không cầm theo tiền nên đã hẹn T và H hôm sau đến lấy tiền, sau đó cả ba đều đi về nhà ngủ. Đến khoảng 11 giờ sáng ngày hôm sau, T và H đến xưởng gỗ của Q để lấy tiền thì được Q trả cho 400.000 đồng như đã thỏa thuận từ đầu, T và H chia nhau mỗi người 200.000 đồng, sau đó cả hai đều dùng vào mục đích cá nhân hết. Đến chiều khi Q đang làm việc tại Công ty Cổ phần du lịch B thì được biết Công ty đã phát hiện bị mất trộm cây nên khi đi làm về đã lấy 08 cây mít mang ra trồng xung quanh nhà, số cây còn lại cùng bao tải Q đã mang ra bờ suối gần nhà đốt để tránh bị phát hiện. Đến ngày 07/6/2019 Đình Công Q cùng Bùi Văn H và Đình Công T đã đến Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để đầu thú về hành vi Trộm cắp tài sản cây tại Công ty Cổ phần du lịch B.

Vật chứng Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu đã tiến hành thu giữ đối với vụ án gồm:

- 01 đèn pin cầm tay không rõ nhãn hiệu, vỏ nhựa màu da cam, hình trụ tròn, kích thước 12,5cm, đã qua sử dụng, là công cụ Bùi Văn H mang đi sử dụng để trộm cắp tài sản.

- 01 xe mô tô BKS 33M2-9951, nhãn hiệu BOSS, màu nâu, đã qua sử dụng và 01 đăng ký mô tô xe máy số 0122815 mang tên Nguyễn Công C địa chỉ V, Hoài Đức, Hà Tây, là xe thuộc sở hữu của ông Đình Công N.

- 08 cây mít cao trung bình khoảng 1,3m, trong tình trạng khô héo, là tài sản do các bị cáo trộm cắp có được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 16 ngày 13/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xác định: 10 cây bưởi cao trung bình khoảng 1,3m, 10 cây mít cao trung bình khoảng 0,8m, được trồng từ tháng 12/2018 có tổng trị giá là 6.700.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 28/CT – VKS –HS ngày 22/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố các bị cáo Đình Công Q, Bùi Văn H và Đình Công T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố các bị cáo Đình Công Q; Bùi Văn H và Đình Công T phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đình Công Q từ 06 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 06 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đình Công T từ 06 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Đối với 08 cây mít cao trung bình khoảng 1,3m, trong tình trạng khô héo, là tài sản do các bị cáo trộm cắp có được của Công ty Cổ phần du lịch B. Ngày 07/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Công ty Cổ phần du lịch B, đại diện là anh Nguyễn Thế N, chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty. Anh Nguyễn Thế N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu để tiêu hủy đối với 01 đèn pin cầm tay không rõ nhãn hiệu, vỏ nhựa màu da cam, hình trụ tròn, kích thước 12,5cm, đã qua sử dụng, là công cụ Bùi Văn H mang đi sử dụng để trộm cắp tài sản.

+ Tuyên trả 01 xe mô tô BKS 33M2-9951, nhãn hiệu BOSS, màu nâu, đã qua sử dụng và 01 đăng ký mô tô xe máy số 0122815 mang tên Nguyễn Công C địa chỉ V, Hoài Đức, Hà Tây cho ông Đinh Công N.

+ Tuyên truy thu số tiền 200.000 đồng đối với Đinh Công T; truy thu số tiền 200.000 đồng đối với Bùi Văn H.

- Đối với 01 chiếc đèn pin cầm tay màu đen, không rõ chủng loại do Đinh Công T làm rơi mất trên đường vận chuyển cây. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm tang vật nhưng không tìm thấy. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với 10 cây bưởi, 02 cây mít và 01 bao tải màu trắng loại 50kg do Đinh Công Q đã đốt phi tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm tang vật nhưng không tìm thấy. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Về các vấn đề khác:

- Đối với tài sản bao gồm 12 cây Bưởi và 01 cây Tùng được trồng từ tháng 12 năm 2018, quá trình điều tra không có tài liệu chứng minh các bị cáo Đinh Công Q, Bùi Văn H và Đinh Công T đã lấy trộm, Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra xác minh nên trong vụ án này đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Tại phiên tòa các bị cáo, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Lời sau cùng các bị cáo nay đã thật sự ân hận, ăn năn hối cải về hành vi của mình, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Đinh Công Q; Bùi Văn H và Đinh Công T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng đầu tháng 4/2019, do biết Công ty Cổ phần du lịch B có sơ hở trong việc quản lý tài sản nên Đinh Công Q đã trực tiếp xúi giục Đinh Công T và Bùi Văn H đi trộm cắp tài sản về với mục đích để Q sử dụng. T và H là người trực tiếp thực hiện hành vi lén lút đột nhập vào Công ty Cổ phần du lịch B và trộm cắp được 10 cây bưởi cao trung bình khoảng 1,3m, 10 cây mít cao trung bình khoảng 0,8m, đều được trồng từ tháng 12/2018 có tổng trị giá là 6.700.000 đồng với mục đích đem về cho Q. Sau khi lấy được tài sản, T và H đã mang về cho Q và được Q trả cho mỗi người 200.000 đồng, số tiền này T và H đều đã sử dụng chi tiêu cho mục đích cá nhân hết. Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình truy tố đối với các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là bằng tiền đối với các bị cáo.

[4] Xét về hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội và làm thiệt hại đến tài sản của bị hại. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, mặc dù các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, phân nhiệm rõ ràng nên không thỏa mãn dấu hiệu của tội phạm có tổ chức chỉ là đồng phạm giản đơn.

+ Đối với bị cáo Đinh Công Q là người khởi xướng, vì muốn có cây để mang về trồng tại vườn nhà mình nên đã bảo T và H đi đến Công ty Cổ phần du lịch B để trộm cây, đồng thời đã trả tiền cho T và H khi lấy được cây về cho mình, bị cáo còn tích cực trong việc cho các bị cáo T và H mượn xe mô tô, bao tải đựng cây để các bị cáo thực hiện phạm tội. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm cao hơn so với bị cáo khác. Bị cáo tuổi còn trẻ, là một người chồng, người cha hơn nữa năm 2013 đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc kết án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mặc dù đã được xóa án tích. Nhưng, bị cáo không lấy đó làm bài học sống có ích cho gia đình xã hội mà còn rủ rê, lôi kéo người khác lấy trộm tài sản về cho mình. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, kỷ cương của nhà nước, vì vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra và tại

phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn ; bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi nhận ra hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đầu thú đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Đối với các bị cáo Đinh Công T là người trưởng thành, đáng nhẽ khi nghe bị cáo Q có ý định trộm cắp tài sản bị cáo phải can ngăn, nhưng ngược lại bị cáo còn rất tích cực, rủ rê, lôi kéo bị cáo Bùi Văn H cùng thực hiện hành vi trộm cắp với mình. Trong vụ án này bị cáo Đinh Công T đã trực tiếp trộm được 09 cây, trong đó có 08 cây mít và 01 cây bưởi. Về nhân thân Ngày 26/10/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 04 năm tù về tội Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản mặc dù đã được xóa án tích nhưng, bị cáo không lấy đó làm bài học sống có ích cho gia đình xã hội mà còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, kỷ cương của nhà nước nên cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi nhận ra hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đầu thú đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Đối với bị cáo Bùi Văn H sau khi nghe Đinh Công T rủ đi trộm cây đã nhiệt tình hưởng ứng, tích cực trong việc chuẩn bị công cụ, phương tiện cũng như thực hiện hành vi nhổ cây nhằm trộm cắp tài sản, trong vụ án này H đã lén lút trộm cắp được 11 cây, trong đó có 09 cây bưởi và 02 cây mít. Về nhân thân bị cáo tuổi còn trẻ, trong cuộc sống là một người chồng, người cha đã từng được đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 12 tháng theo quyết định số 1788/QĐ – UBND, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, từ bỏ được ma túy, hành vi trộm cắp của bị cáo bị đưa ra xét xử ngày hôm nay chính là hệ quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và làm gương cho những người khác. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi nhận ra hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đầu thú đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Đối với 08 cây mít cao trung bình khoảng 1,3m, trong tình trạng khô héo, là tài sản do các bị cáo trộm cắp có được của Công ty Cổ phần du lịch B. Ngày 07/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Công ty Cổ phần du lịch B, đại diện là anh Nguyễn Thế N, chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty. Anh Nguyễn Thế N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với 01 đèn pin cầm tay không rõ nhãn hiệu, vỏ nhựa màu da cam, hình trụ tròn, kích thước 12,5cm, đã qua sử dụng, là công cụ Bùi Văn H mang đi sử dụng để trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét không còn giá trị sử dụng do đó cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu để tiêu hủy

- Đối với 01 xe mô tô BKS 33M2-9951, nhãn hiệu BOSS, màu nâu đã qua sử dụng và 01 đăng ký mô tô xe máy số 0122815 mang tên Nguyễn Công C địa chỉ V, Hoài Đức, Hà Tây, là xe thuộc sở hữu của ông Đinh Công N. Việc Q cho H và T mượn xe để đi trộm cắp, ông N không biết không có lỗi. Vì vậy cần căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho ông Đinh Công N.

- Đối với số tiền 400.000 đồng mà Đinh Công Q đã trả cho Bùi Văn H và Đinh Công T, Sau đó T và H đã chia nhau mỗi người 200.000 đồng, đã chi tiêu hết. Hội đồng xét xử xét đây là số tiền thu lời bất chính nên cần truy thu để sung quỹ nhà nước căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc đèn pin cầm tay màu đen, không rõ chủng loại do Đinh Công T làm rơi mất trên đường vận chuyển cây. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm tang vật nhưng không tìm thấy. Vì vậy Hội đồng xét xử xét đến.

- Đối với 10 cây bưởi, 02 cây mít và 01 bao tải màu trắng loại 50kg do Đinh Công Q đã đốt phi tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm tang vật nhưng không tìm thấy. Vì vậy Hội đồng xét xử xét đến.

[7] Về vấn đề khác:

- Đối với tài sản bao gồm 12 cây Bưởi và 01 cây Tùng được trồng từ tháng 12 năm 2018, quá trình điều tra không có tài liệu chứng minh các bị cáo Đinh Công Q, Bùi Văn H và Đinh Công T đã lấy trộm, Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra xác minh nên trong vụ án này. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

[8] Về án phí: Các bị cáo Đinh Công Q, Bùi Văn H và Đinh Công T phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Đinh Công Q, Đinh Công T, Bùi Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 ; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015:

+ Xử phạt bị cáo Đinh Công Q 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Công T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 ; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015:

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Đinh Công Q, Đinh Công T và Bùi Văn H cho UBND xã B, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đinh Công Q, Đinh Công T và Bùi Văn H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 đèn pin vỏ nhựa màu da cam, không rõ nhãn hiệu, hình tròn, kích thước 12,5 cm, đèn pin cũ, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Đinh Công N, sinh năm 1956, địa chỉ: Xóm K, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình 01 xe mô tô BKS 33M2-9951, nhãn hiệu BOSS, màu nâu, số máy: 078950; số khung: 080177, hộp lốc máy nhãn hiệu SANDA, xe không có gương chiếu hậu, nắp hộp xi nhan bên phải bị hỏng, chấn bunn đằng sau bị vỡ (Kèm theo 01 chìa khóa xe) đã qua sử dụng và 01 đăng ký mô tô xe máy số 0122815 mang tên Nguyễn Công C địa chỉ V Côn, Hoài Đức, Hà Tây cấp ngày 27/4/2004.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 34/THA ngày 28/8/2019)

- Truy thu để sung quỹ nhà nước đối với Đinh Công T số tiền 200.000 đồng, truy thu để sung quỹ nhà nước đối với Bùi Văn H số tiền 200.000 đồng.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên bị cáo Đinh Công Q, Đinh Công T và Bùi Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo ; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã B ;
- Bị cáo;
- bị hại;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Lò Văn Dân